TRẮC NGHIỆM ÔN TẬP TIN HỌC

Câu 1 **Phím tắt dùng để mở hộp thoại Run trong Windows là gì?**

A. Ctrl + R

B. Shift + R

C. Win + R

D. Alt + R

Câu 2 **Khi xuất bài trình chiếu PowerPoint sang PDF thường dùng cách nào?**

A. Export → As Image

B. File → Save As → PDF

C. Print → to PDF

D. Tất cả đều có thể tùy phiên bản

Câu 3 **Trong Excel, định dạng tiền tệ thường nằm trong nhóm nào?**

A. Number → Currency

B. Home → Styles

C. Alignment

D. Font

Câu 4 **Thiết bị nào dùng để nhập dữ liệu bằng cách gõ ký tự?**

A. Scanner

B. Keyboard

C. Monitor

D. Printer

Câu 5 **Trong PowerPoint, phím tắt F5 có chức năng gì?**

A. Chèn slide mới

B. Bắt đầu trình chiếu từ slide đầu

C. Lưu file

D. Thoát chương trình

Câu 6 **Trong Excel, dữ liệu dạng số có thể dùng để?**

A. Tính toán

B. Chèn ảnh

C. Tạo slide

D. Tạo email

Câu 7 **Trong Word, để căn giữa đoạn văn bản ta dùng lệnh nào?**

A. Align Left

B. Align Right

C. Center

D. Justify

Câu 8 **Khi tải file từ Internet về máy tính gọi là gì?**

A. Download

B. Upload

C. Transfer

D. Connect

Câu 9 **Trong Excel, ký hiệu cột được biểu diễn bằng gì?**

A. Số

B. Chữ cái

C. Ký hiệu đặc biệt

D. Màu sắc

Câu 10 **Trong Word, lệnh Bold dùng để làm gì?**

A. In nghiêng

B. In đậm

C. Gạch chân

D. Tô màu

Câu 11 **Trong Excel, ô giao nhau giữa cột và hàng gọi là gì?**

A. Sheet

B. Cell

C. Range

D. Column

Câu 12 **Đơn vị đo tốc độ truyền dữ liệu mạng thường dùng là gì?**

A. Volt

B. Bit per second

C. Watt

D. Ohm

Câu 13 **Trong PowerPoint, để kết thúc trình chiếu ta nhấn phím nào?**

A. Esc

B. Enter

C. Tab

D. Shift

Câu 14 **Trong PowerPoint, Presenter View dùng để?**

A. Hiển thị ghi chú cho người thuyết trình

B. Chèn hình ảnh

C. Tạo bảng

D. Tạo biểu đồ

Câu 15 **Trong Word, để căn giữa văn bản, sử dụng lệnh nào?**

A. Align Left

B. Center

C. Align Right

D. Justify

Câu 16 **Trong Word, Paragraph dùng để?**

A. Định dạng đoạn văn

B. Chèn bảng

C. Chèn ảnh

D. Tạo biểu đồ

Câu 17 **Trong PowerPoint, tính năng Rehearse Timings dùng để làm gì?**

A. Ghi chú cho slide

B. Luyện thời gian trình bày slide

C. Thêm hiệu ứng

D. Chèn âm thanh

Câu 18 **Phần mềm hệ thống bao gồm thành phần nào sau đây?**

A. Word, Excel

B. Hệ điều hành và driver

C. Photoshop, AutoCAD

D. Trình duyệt web

Câu 19 **WWW là viết tắt của cụm từ nào?**

A. World Wide Web

B. World Web Window

C. Wide Web World

D. Web World Wide

Câu 20 **Thiết bị nào lưu trữ dữ liệu lâu dài trong máy tính?**

A. RAM

B. CPU

C. Hard Disk

D. Cache

Câu 21 **Phần mềm nào sau đây là phần mềm trình chiếu?**

A. Excel

B. PowerPoint

C. Access

D. Outlook

Câu 22 **Trong PowerPoint, để chèn hình ảnh dùng lệnh nào?**

A. Insert → Picture

B. Home → Image

C. Design → Picture

D. Review → Picture

Câu 23 **Hàm MAX trong Excel dùng để?**

A. Tìm giá trị lớn nhất

B. Tìm giá trị nhỏ nhất

C. Tính tổng

D. Tính trung bình

Câu 24 **Trong PowerPoint, file thường có đuôi gì?**

A. .pptx

B. .docx

C. .xlsx

D. .txt

Câu 25 **Ping trong mạng dùng để làm gì?**

A. Kiểm tra kết nối mạng

B. Gửi email

C. Lưu dữ liệu

D. Tạo website

Câu 26 **Trong PowerPoint, để thêm slide mới ta dùng lệnh nào?**

A. New Slide

B. Add Page

C. Insert Page

D. Create Slide

Câu 27 **Khi gửi file từ máy lên Internet gọi là gì?**

A. Upload

B. Download

C. Copy

D. Paste

Câu 28 **Trong Word, Ctrl + N dùng để?**

A. Tạo tài liệu mới

B. Lưu file

C. In

D. Đóng file

Câu 29 **Trong Word, để tạo Header hoặc Footer cần chọn tab nào?**

A. Page Layout

B. Insert

C. Home

D. View

Câu 30 **Trong Word, để chèn số trang ta dùng lệnh nào?**

A. Home → Page Number

B. Insert → Page Number

C. References → Page Number

D. Layout → Page Number

Câu 31 **Giao thức dùng để gửi email là gì?**

A. SMTP

B. FTP

C. HTTP

D. TCP

Câu 32 **Trong Word, Ctrl + P dùng để?**

A. In tài liệu

B. Dán

C. Lưu

D. Tìm kiếm

Câu 33 **Trong Word, chức năng Bullets dùng để?**

A. Tạo danh sách đánh dấu

B. Chèn bảng

C. Tạo hình ảnh

D. Tạo biểu đồ

Câu 34 **Thiết bị nào lưu trữ dữ liệu lâu dài trong máy tính?**

A. Workbook

B. Worksheet

C. Database

D. Document

Câu 35 **Trong Word, để tìm kiếm một từ trong văn bản ta dùng tổ hợp phím nào?**

A. Ctrl + H

B. Ctrl + F

C. Ctrl + T

D. Ctrl + L

Câu 36 **Trong Excel, hàm SUM dùng để làm gì?**

A. Đếm ô

B. Tính tổng

C. Tìm giá trị lớn nhất

D. Tính trung bình

Câu 37 **Công thức trong Excel bắt đầu bằng ký tự nào?**

A. /

B. #

C. + hoặc =

D. $

Câu 38 **Thiết bị nào sau đây được dùng để kết nối mạng Internet không dây?**

A. Router Wi-Fi

B. Scanner

C. Projector

D. Webcam

Câu 39 **Trong Word, tổ hợp phím nào dùng để sao chép văn bản?**

A. Ctrl + C

B. Ctrl + X

C. Ctrl + V

D. Ctrl + B

Câu 40 **Trong Excel, tab Insert cho phép?**

A. Chèn biểu đồ và đối tượng

B. Định dạng chữ

C. Lưu file

D. In

Câu 41 **Trong Excel, tab Home chứa nhóm lệnh nào?**

A. Font

B. Chart

C. Slide

D. Animation

Câu 42 **Trong Word, tab Review thường dùng để?**

A. Kiểm tra chính tả và nhận xét

B. Chèn bảng

C. Chèn hình

D. Tạo slide

Câu 43 **Trong Excel, cột được ký hiệu bằng gì?**

A. Số

B. Chữ cái

C. Ký hiệu đặc biệt

D. Màu sắc

Câu 44 **Trong Excel, dãy nhiều ô được gọi là gì?**

A. Range

B. Table

C. Frame

D. Block

Câu 45 **Phím tắt đổi tên file nhanh trong Windows là gì?**

A. F2

B. F5

C. F12

D. F1

Câu 46 **Bước đầu tiên để tạo tài khoản Gmail là gì?**

A. Mở Outlook

B. Cài đặt Windows

C. Truy cập gmail.com và chọn Create account

D. Mở Excel

Câu 47 **Trong Word, để chèn bảng sử dụng tab nào?**

A. Home

B. Insert

C. View

D. Review

Câu 48 **Trong Excel, hàm MAX dùng để?**

A. Tìm giá trị lớn nhất

B. Tính tổng

C. Đếm

D. Tính trung bình

Câu 49 **Internet được hiểu đúng nhất là gì?**

A. Một máy tính lớn

B. Một hệ điều hành

C. Mạng lưới các mạng máy tính kết nối toàn cầu

D. Một phần mềm ứng dụng

Câu 50 **Trong Windows Explorer, để tìm file theo tên cần sử dụng thành phần nào?**

A. Status bar

B. Taskbar

C. Search box

D. Address bar

Câu 51 **Để sử dụng chế độ Presenter View trong PowerPoint cần điều kiện nào?**

A. Không cần điều kiện

B. Chỉ cần nhấn F5

C. Kết nối 2 màn hình và bật Presenter View

D. Chỉ cần 1 màn hình

Câu 52 **Giao thức nào thường dùng để truyền dữ liệu web?**

A. HTTP

B. SMTP

C. FTP

D. POP3

Câu 53 **Trong Excel, mỗi bảng tính trong file gọi là gì?**

A. Worksheet

B. Workbook

C. Table

D. Column

Câu 54 **Trong Excel, hàng được ký hiệu bằng gì?**

A. Số

B. Chữ cái

C. Ký hiệu

D. Màu

Câu 55 **Trong Excel, hàm SUM dùng để thực hiện chức năng gì?**

A. Đếm số ô

B. Tính tổng các giá trị

C. Tính trung bình

D. Tìm giá trị lớn nhất

Câu 56 **Trong Word, để lưu tài liệu với tên khác dùng lệnh nào?**

A. Save

B. Save As

C. Export

D. Print

Câu 57 **Trong Word, file thường có đuôi gì?**

A. .docx

B. .pptx

C. .xlsx

D. .pdf

Câu 58 **Trong Excel, file thường có đuôi gì?**

A. .xlsx

B. .pptx

C. .docx

D. .jpg

Câu 59 **URL là viết tắt của cụm từ nào?**

A. Universal Resource Locator

B. Uniform Resource Locator

C. Unified Resource Link

D. Universal Reference Link

Câu 60 **Trong PowerPoint, phần ghi chú cho người trình bày gọi là gì?**

A. Note

B. Comment

C. Footer

D. Caption

Câu 61 **Trong Word, Ctrl + A dùng để?**

A. Chọn toàn bộ

B. In

C. Lưu

D. Sao chép

Câu 62 **Thiết bị nào thường được dùng để kết nối nhiều máy tính trong mạng nội bộ?**

A. Switch

B. Scanner

C. Printer

D. Webcam

Câu 63 **Task Manager trong Windows có chức năng gì?**

A. Chỉnh font chữ

B. Tạo slide

C. Gỡ cài đặt Windows

D. Quản lý tiến trình và tài nguyên hệ thống

Câu 64 **Phím tắt lưu tài liệu trong Word là gì?**

A. Ctrl + Z

B. Ctrl + S

C. Ctrl + P

D. Ctrl + A

Câu 65 **Trong Word, để căn đều hai lề văn bản dùng lệnh nào?**

A. Align Left

B. Center

C. Justify

D. Align Right

Câu 66 **Thiết bị nào hiển thị hình ảnh từ máy tính ra màn hình lớn?**

A. Router

B. Projector

C. Scanner

D. Microphone

Câu 67 **Trong PowerPoint, hiệu ứng chuyển giữa các slide gọi là gì?**

A. Animation

B. Transition

C. Motion

D. Slide Style

Câu 68 **Trong PowerPoint, mỗi trang trình chiếu được gọi là gì?**

A. Slide

B. Page

C. Frame

D. Panel

Câu 69 **Trong Word, Ctrl + Z có chức năng gì?**

A. Lưu

B. Hoàn tác

C. In

D. Sao chép

Câu 70 **Trong PowerPoint, để bắt đầu trình chiếu từ đầu thường dùng phím nào?**

A. F2

B. F5

C. F7

D. F12

Câu 71 **Trong Excel, dữ liệu dạng văn bản được gọi là gì?**

A. Text

B. Number

C. Formula

D. Date

Câu 72 **Trong Excel, hàm AVERAGE dùng để?**

A. Tính trung bình

B. Tính tổng

C. Tìm max

D. Đếm

Câu 73 **Email là hình thức truyền thông nào?**

A. Truyền thông điện tử

B. Truyền thông in ấn

C. Truyền thông analog

D. Truyền thông vệ tinh

Câu 74 **Trong PowerPoint, tab dùng để chèn hình ảnh là gì?**

A. Insert

B. Design

C. Home

D. Review

Câu 75 **Phần mềm diệt virus dùng để làm gì?**

A. Tăng tốc mạng

B. Phát hiện và loại bỏ virus

C. Tạo slide

D. Soạn thảo văn bản

Câu 76 **Thiết bị nào dùng để nhập âm thanh vào máy tính?**

A. Speaker

B. Microphone

C. Monitor

D. Printer

Câu 77 **Trong Excel, hàm MIN dùng để?**

A. Tìm giá trị nhỏ nhất

B. Tính tổng

C. Đếm

D. Tính trung bình

Câu 78 **Trong Microsoft Word, tổ hợp phím nào dùng để dán nội dung đã sao chép?**

A. Ctrl + C

B. Ctrl + V

C. Ctrl + X

D. Ctrl + Z

Câu 79 **Trong Word, tab nào chứa các lệnh định dạng chữ như Bold, Italic?**

A. Insert

B. Home

C. Layout

D. Review

Câu 80 **Trong Excel, giao điểm giữa hàng và cột tạo thành gì?**

A. Sheet

B. Cell

C. Range

D. Workbook

Câu 81 **Router có chức năng gì?**

A. Định tuyến dữ liệu giữa các mạng

B. In tài liệu

C. Quét ảnh

D. Chỉnh sửa văn bản

Câu 82 **Trong PowerPoint, hiệu ứng xuất hiện của đối tượng gọi là gì?**

A. Animation

B. Transition

C. Slide Move

D. Effect Slide

Câu 83 **Địa chỉ website thường bắt đầu bằng giao thức nào?**

A. FTP

B. HTTP

C. TCP

D. IPX

Câu 84 **Trong Excel, ký hiệu $ trong công thức dùng để?**

A. Khóa ô

B. Định dạng tiền

C. Tạo hàm

D. Chèn dữ liệu

Câu 85 **Phần mềm nào thường dùng để duyệt web?**

A. Chrome

B. Excel

C. Word

D. PowerPoint

Câu 86 **Thiết bị nào dùng để quét tài liệu giấy thành dữ liệu số?**

A. Monitor

B. Speaker

C. Printer

D. Scanner

Câu 87 **Trong PowerPoint, nơi hiển thị danh sách slide gọi là gì?**

A. Slide Pane

B. Toolbar

C. Status bar

D. Ribbon

Câu 88 **Dịch vụ nào cho phép gửi và nhận thư điện tử?**

A. Email

B. FTP

C. DNS

D. Telnet

Câu 89 **ISP là viết tắt của gì?**

A. Internet Service Provider

B. Internet Security Protocol

C. Internal Server Program

D. Information System Protocol

Câu 90 **Thiết bị nào phát tín hiệu Wi-Fi?**

A. Router

B. Monitor

C. Printer

D. Scanner

Câu 91 **Một website thường được lưu trữ ở đâu?**

A. Server

B. CPU

C. RAM

D. Monitor

Câu 92 **Trong Word, chức năng Replace dùng để làm gì?**

A. Tìm kiếm văn bản

B. Thay thế nội dung tìm được bằng nội dung khác

C. Định dạng chữ

D. Chèn bảng

Câu 93 **Trong Word, Numbering dùng để?**

A. Tạo danh sách có số thứ tự

B. Tạo bảng

C. Tạo hình

D. Tạo hyperlink

Câu 94 **Trong Excel, tổ hợp phím nào dùng để tự động tính tổng?**

A. Alt + =

B. Ctrl + =

C. Shift + =

D. Ctrl + Alt

Câu 95 **Trong Word, Ctrl + O dùng để?**

A. Mở tài liệu

B. Tạo tài liệu

C. In

D. Lưu

Câu 96 **Hàm MIN trong Excel dùng để?**

A. Tìm giá trị nhỏ nhất

B. Tìm giá trị lớn nhất

C. Tính trung bình

D. Đếm ô

Câu 97 **Hàm COUNT trong Excel dùng để?**

A. Đếm số ô chứa số

B. Đếm tất cả ô

C. Tính tổng

D. Tìm giá trị lớn nhất

Câu 98 **Trong PowerPoint, Slide Master dùng để?**

A. Thiết lập định dạng chung cho slide

B. Chèn hình

C. Tạo bảng

D. Chèn video

Câu 99 **Trong Excel, biểu đồ dùng để làm gì? A. Trực quan hóa dữ liệu B. Tạo bảng C. Soạn văn bản D. Chỉnh sửa ảnh**

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?

Quét QR hoặc truy cập: **baitracnghiem.app/tao-bai-trac-nghiem**

Luyện thêm cùng khóa học:

IELTS BREAKER: 89 bài từ vựng IELTS Speaking, học thử miễn phí, trọn bộ 199.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/ielts-breaker

Luyện nghe cơ bản (Basic level): 103 bài luyện nghe, học thử miễn phí, trọn bộ 99.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/luyen-nghe-basic-level-59

diemdanh.app